CS SỨC KHOẺ TRẺ EM 2

Câu 1 **Bé Long, 6 tháng tuổi, cân nặng 4 kg, đến khám lần đầu tại phòng khám Nhi bệnh viện huyện X vì ho 6 ngày nay. Cán bộ y tế khám, đếm nhịp thở được 54 lần/phút, có rút lõm lồng ngực, bé đã tự mua thuốc uống ở nhà thuốc tây gần nhà, uống thuốc không rõ loại; mẹ bé khai sau khi uống thuốc bé tiêu chảy 2 lần, phân có đàm máu. Cán bộ y tế khám thấy mắt bé không trũng, quấy khóc, dấu véo da mất chậm >2 giây, cho bé uống nước trẻ uống háo hức. Nhiệt độ bé đo được 38,5°C, khám cổ không thấy cổ cứng, thóp không phồng, không có dấu hiệu nổi ban toàn thân, khám miệng không thấy vết loét ở miệng, khám giác mạc không thấy dấu hiệu mờ giác mạc, sau khi cạo gió thấy nhiều vết bầm tím, so với lòng bàn tay của bé với cán bộ y tế thấy rất nhạt. Bé có tiêm chủng ngừa vài lần, nhưng không nhớ rõ. Hãy cho biết xử trí của bạn?**

A. Chuyển gấp đi bệnh viện, cấp cho bé một gói dung dịch điện giải (ORS).

B. Chuyển gấp đi bệnh viện, cho một liều kháng sinh.

C. Chuyển gấp đi bệnh viện, cho một liều hạ sốt và một liều kháng sinh

D. Chuyển gấp đi bệnh viện, thiết lập một đường truyền.

Câu 2 **Bé Trinh 4 tháng tuổi, cân nặng 5,1kg. Nhiệt độ đo được là 39°C. Cháu được đưa đến phòng khám vì tiêu chảy, phân có máu và ho 3 ngày nay. Cán bộ y tế thấy cháu uống được nước, nhưng nôn tất cả mọi thứ, không co giật và không li bì hay khó đánh thức. Cán bộ y tế đếm nhịp thở được 60 nhịp/phút; cháu không bị rút lõm lồng ngực và không thở rít khi nằm yên. Hãy cho biết xếp loại bệnh và xử trí nào sau đây là phù hợp?**

A. Viêm phổi + lỵ, cho một liều thuốc hạ sốt + kháng sinh; chuyển điều trị tại bệnh viện gấp.

B. Viêm phổi + tiêu chảy; điều trị tại trạm y tế.

C. Bệnh rất nặng; chuyển bệnh viện ngay không xử trí gì.

D. Viêm phổi nặng, tiêu chảy mất nước nặng, cho một liều kháng sinh.

Câu 3 **Bé Dũng, 5 tháng tuổi, cân nặng 6kg. Bị sốt 4 ngày nay; hôm qua bị chảy máu chân răng và khám thấy có các mãng xuất huyết dưới da. Bé không ho, đếm nhịp thở được 40 lần/phút; không thấy dấu hiệu rút lõm lồng ngực. Từ bé đến giờ bé không được chích ngừa gì cả. Chẩn đoán và xử trí nào sau đây là phù hợp?**

A. Không viêm phổi (ho và cảm lạnh); cho bé liều thuốc hạ sốt và chích ngừa cho bé tất cả các loại vaccine bé chưa được chích từ trước đến nay.

B. Bé có khả năng sốt xuất huyết Degue nặng; chuyển viện gấp. Trên đường chuyển viện cho trẻ uống nước càng nhiều càng tốt, theo khả năng của trẻ.

C. Nghi ngờ sốt xuất huyết, cho một liều thuốc hạ sốt. Điều trị tại nhà nhưng dặn bà mẹ đến khám ngay nếu thấy trẻ nôn ra tất cả mọi thứ.

D. Hội chứng sốc sốt xuất huyết Dengue, chuyển viện gấp

Câu 4 **Bé Linh, 4 tuổi đến khám tại trạm y tế vì bé bị ho. Hơn 10 ngày nay, ngày nào bé cũng sốt. Do nhiệt độ bé được 38,7°C; nhịp thở của bé đếm được 25 lần/phút, không có rút lồm lồng ngực, không có cháy mũi không có dấu hiệu thóp phồng hay cố cứng. Xếp loại và chẩn đoán nào sau đây là phù hợp?**

A. Ho và cảm lạnh; xử trí tại nhà, cho bé một liều thuốc hạ sốt. Dặn mẹ khi nào cần trở lại tái khám.

B. Sốt rét, cho bé một liều thuốc hạ sốt, chuyển gấp đi bệnh viện.

C. Sốt giống sốt rét, cho bé một liều thuốc hạ sốt, chuyển gấp đi bệnh viện

D. Sốt rét, cho thuốc sốt rét và thuốc hạ sốt; dặn bà mẹ 2 ngày sau tái khám trở lại

Câu 5 **Bé Lam, 3 tuổi, đến khám tại trạm y tế vì ho. Khám bé không sốt, nhiệt độ 36,8°C. Nhịp thở 25 lần/phút. Mẹ bé khai khoảng 1 tháng trước bé bị sởi. Từ đó đến nay bé ăn uống kém, thường ngủ li bì. Có điều trị thuốc Nam, thuốc Bắc nhưng không đỡ. Khoảng 1 tuần lễ nay bé nhìn mờ. Khám thấy bé ngủ, khó đánh thức, giác mạc bé bị đục, miệng hôi có bợn đóng trắng trên lưỡi,. Xếp loại và xử trí nào sau đây là phù hợp?**

A. Sởi tái phát, cho bé thuốc nhỏ mắt và điều trị tại nhà, dặn bà mẹ tái khám khi thấy các dấu hiệu nặng.

B. Sởi biến chứng mắt và miệng, điều trị tại trạm y tế, cho uống vitamin A ngay

C. Sởi biến chứng nặng, cho vitamin A, điều trị tại trạm y tế.

D. Sởi biến chứng nặng, cho vitamin A, cho liều kháng sinh thích hợp, chuyển gấp đi bệnh viện.

Câu 6 **Bé Hồng 14 tháng, đến khám vì bị tiêu chảy 5 ngày nay. Bé ăn được ít cháo loãng và sữa mẹ. Bé khóc, khát nước, uống bình thường, mắt bé không trũng. Phân loại và xử trí nào sau đây là phù hợp?**

A. Tiêu chảy, có mất nước nhẹ, điều trị tại trạm y tế.

B. Tiêu chảy không mất nước, dùng phác đồ A: cho uống dung dịch ORS, điều trị tại nhà; dặn bà mẹ tiếp tục cho trẻ bú mẹ và đưa trẻ khám lại ngay khi thấy các dấu hiệu nguy hiểm.

C. Tiêu chảy có dấu hiệu mất nước nặng, chuyển gấp đi bệnh viện

D. Tiêu chảy không có dấu mất nước nặng, điều trị tại trạm

Câu 7 **Bé Hường 3 tuổi, đang điều trị viêm phổi bằng kháng sinh tại trạm y tế, không mắc thêm bệnh khác cần được khám lại. Trẻ có sốt, được phân loại là sốt không có nguy cơ sốt rét. Bà mẹ cần đưa trẻ đến khám lại khi có dấu hiệu nào sau đây:**

A. Sau 2 ngày nếu trẻ còn sốt và bệnh nặng hơn.

B. Sau 3 ngày nếu trẻ còn sốt và bệnh nặng hơn

C. Sau 5 ngày nếu trẻ còn sốt và bệnh nặng hơn

D. Sau 7 ngày nếu ngày nào bé cũng sốt

Câu 8 **Những dấu hiệu nào sau đây là dấu hiệu nguy hiểm toàn thân:**

A. Không uống được hoặc không bú được.

B. Khát nước, uống háo hức.

C. Sốt ≥37,5°C

D. Có máu trong phân.

Câu 9 **Những dấu hiệu nào sau đây là dấu hiệu nguy hiểm toàn thân:**

A. Không ngủ được.

B. Khát nước, uống háo hức.

C. Co giật

D. Có đàm trong phân

Câu 10 **Trẻ em dưới 5 tuổi, những dấu hiệu nào sau đây là dấu hiệu nguy hiểm toàn thân:**

A. Thở khò khè

B. Nôn tất cả mọi thứ

C. Thóp trũng

D. Quấy khóc

Câu 11 **Trẻ dưới 2 tháng tuổi, trẻ được đánh giá là có nhiễm khuẩn khi:**

A. Nhịp thở ≥ 20 lần/phút

B. Nhịp thở ≥ 30 lần/phút

C. Nhịp thở ≥ 40 lần/phút

D. Thở khò khè hoặc tiếng thở rên

Câu 12 **Trẻ từ 2 tháng tuổi đến 12 tháng tuổi, trẻ được đánh giá là có nhiễm khuẩn khi:**

A. Nhịp thở ≥ 30 lần/phút

B. Nhịp thở ≥ 40 lần/phút

C. Nhịp thở ≥ 50 lần/phút

D. Nhịp thở ≥ 60 lần/phút

Câu 13 **Trẻ từ 12 tháng tuổi đến 5 tuổi, trẻ được đánh giá là có nhiễm khuẩn khi:**

A. Nhịp thở ≥ 30 lần/phút

B. Nhịp thở ≥ 40 lần/phút

C. Nhịp thở ≥ 50 lần/phút

D. Nhịp thở ≥ 60 lần/phút

Câu 14 **Trẻ em dưới 5 tuổi, những dấu hiệu nào sau đây là dấu hiệu nguy hiểm toàn thân:**

A. Thở khò khè

B. Chảy mủ tai

C. Thở nhanh

D. Quấy khóc

Câu 15 **Trẻ em dưới 5 tuổi, những dấu hiệu nào sau đây là dấu hiệu nguy hiểm toàn thân:**

A. Thở khò khè

B. Thóp phồng

C. Sốt

D. Quấy khóc

Câu 16 **Trẻ em dưới 5 tuổi, những dấu hiệu nào sau đây là dấu hiệu nguy hiểm toàn thân:**

A. Thở khò khè

B. Ngủ li bì khó đánh thức

C. Sốt

D. Quấy khóc

Câu 17 **Bé Lành 6 tháng tuổi, đang được điều trị ly và viêm tai cấp. Trẻ có sốt, được phân loại sốt không có nguy cơ sốt rét, Trẻ phải trở lại trạm y tế khi nào?**

A. Sau 1 ngày nếu trẻ còn sốt

B. Sau 2 ngày nếu trẻ còn sốt

C. Sau 3 ngày nếu trẻ còn sốt

D. Sau 5 ngày, nếu ngày nào bé cũng sốt

Câu 18 **Bé Loan 3 tháng tuổi, có vấn đề nuôi dưỡng chưa hợp lý. Trẻ được cho ăn thêm sữa bò ngoài sữa mẹ. Bạn đã khuyên bà mẹ tăng cường cho trẻ bú và giảm dần lượng sữa bò cho trẻ. Trẻ không viêm phổi. Trẻ có sốt, được phân loại là sốt không có nguy cơ sốt rét. Bạn yêu cầu bà mẹ đưa trẻ đến khám lại khi nào?**

A. Sau 1 ngày

B. Sau 2 ngày

C. Sau 3 ngày

D. Sau 5 ngày

Câu 19 **Bé Nương, 5 tháng tuổi bị tiêu chảy, không mất nước. Khám bé không sốt, lòng bàn tay hơi nhợt và nhẹ cân so với tuổi, Bạn đã phát hiện ra có vấn đề nuôi dưỡng Thức ăn chính của trẻ là một loại sữa bò pha rất loãng và cho trẻ bú bình. Bạn đã tham vấn cho bà mẹ về cách pha sữa đúng và cho trẻ ăn bằng chén. Bạn cũng đã tham vấn cho bà mẹ về thức ăn bổ sung cho trẻ. Bạn xử trí thêm như thế nào?**

A. Cho trẻ uống thuốc tẩy giun và sau 3 ngày khám lại.

B. Cho trẻ uống thêm viên sắt và khám lại sau 14 ngày.

C. Cho trẻ uống dung dịch ORS và khám lại sau 3 ngày.

D. Cho trẻ khám lại ngay nếu trẻ quấy khóc.

Câu 20 **Bé Thành 5 tháng tuổi, đến khám tại trạm y tế vì ho, khò khè đã 5 ngày. Khám: nhiệt độ 37,2°C, nhịp thở: 58 lần/phút. Xếp loại và xử trí nào sau đây là phù hợp?**

A. Ho hoặc cảm lạnh, xử trí tại nhà.

B. Viêm phổi, điều trị tại trạm y tế.

C. Bệnh rất nặng điều trị tại bệnh viện

D. Viêm phổi nặng điều trị tại bệnh viện

Câu 21 **Bé Thu 4 tháng tuổi bị ho 2 ngày, theo chương trình phòng chống nhiễm khuẩn hô hấp cấp, xếp loại là ho và cảm lạnh, điều trị tại nhà vì không thở nhanh, không có dấu hiệu nguy hiểm. Vấn đề nào sau đây là ưu tiên và tập trung tư vấn cho cha/me bé?**

A. Khuyên mẹ cho bé bú nhiều hơn bình thường và chỉ cho cha mẹ bé cách đếm nhịp thở.

B. Dặn dò cha/mẹ mang bé đến bệnh viện khi thấy các dấu hiệu nguy hiểm.

C. Hướng dẫn mẹ cách phát hiện co kéo lồng ngực và ăn nhiều trái cây.

D. Khuyên cha/mẹ bé đếm nhịp thở thường xuyên và cho bé ăn đủ dinh dưỡng.

Câu 22 **Cách làm nào sau đây có hiệu quả để phòng bệnh nhiễm khuẩn hô hấp cấp tính trẻ em?**

A. Cho trẻ bú mẹ ngay sau khi đẻ, bảo đảm chế độ dinh dưỡng,

B. Chích ngừa cúm khi có dịch, mang khẩu trang khi đi đường, tránh khói bụi.

C. Uống vitamin C và kháng sinh dự phòng khi trong nhà có người bị cảm cúm

D. Luôn mang vớ, đội mũ cho trẻ khi ra đường.

Câu 23 **Khi trong gia đình có người bị nhiễm khuẩn hô hấp cấp tính như cảm cúm, lao phổi và các bệnh nhiễm khác cần làm gì để không lây nhiễm đối với trẻ?**

A. Chúng ngừa cúm cho trẻ em.

B. Cách ly người bệnh với trẻ em.

C. Cho trẻ uống Tamiflu dự phòng.

D. Cho trẻ uống kháng sinh dự phòng

Câu 24 **Để giảm tỷ lệ mắc bệnh nhiễm khuẩn hô hấp cấp tính trẻ em, biện pháp phòng bệnh sau nào sau đây là hiệu quả và ít tốn kém nhất?**

A. Không đun bếp trong nhà, không hút thuốc lá trong phòng nuôi dưỡng trẻ.

B. Cách ly người bệnh hô hấp trẻ em và cho trẻ uống Tamiflu.

C. Chúng ngừa cúm cho trẻ, uống kháng sinh dự phòng.

Câu 25 **Bé Minh 10 tháng tuổi, đến trạm y tế khám vì đã sốt 2 ngày. Mẹ bé khai bé bú kém; nhân viên y tế đo nhiệt độ thấy bé sốt cao 39°C; đếm nhịp thở bé 55 lần/phút, không co kéo lồng ngực. Xếp loại và xử trí nào sau đây là đúng?**

A. Họ hoặc cảm lạnh, điều trị tại nhà.

B. Viêm phổi điều trị tại nhà.

C. Viêm phổi, điều trị tại trạm y tế

D. Viêm phổi nặng, điều trị tại bệnh viện.

Câu 26 **Bé Hoàng 30 tháng tuổi, đến khám tại trạm y tế vì ngủ li bì khó đánh thức. Mẹ bé khai bé uống được rất ít nước từ 2 ngày nay. Khám bé có cân nặng 9kg, nhịp thở 55 lần/phút, không co kéo lồng ngực. Xếp loại và xử trí nào sau đây là phù hợp?**

A. Bệnh rất nặng điều trị tại bệnh viện.

B. Suy dinh dưỡng nặng điều trị tại bệnh viện.

C. Viêm phổi nặng điều trị tại trạm y tế.

D. Viêm phổi nặng điều trị tại bệnh viện.

Câu 27 **Bé Vân 19 tháng tuổi, đến khám tại trạm y tế. Mẹ bé khai bé ho đã 2 tuần; khám lúc nhập viện: thân nhiệt bé 36,80C; nhịp thở: 32 lần/phút; cân nặng: 7,0 kg; Xếp loại và xử trí nào sau đây là phù hợp?**

A. Ho hoặc cảm lạnh, xử trí tại nhà.

B. Viêm phổi, điều trị tại nhà.

C. Bệnh rất nặng điều trị trị tại bệnh viện

D. Viêm phổi nặng điều trị tại bệnh viện.

Câu 28 **Bé Hồng 7 ngày tuổi, đến khám tại trạm y tế vì khò khè. Mẹ bé khai bé sinh thường, cân nặng lúc sinh 3.000g, bé bú sữa mẹ; nhiệt độ bé 37,2°C, nhịp thở; 58 lần/phút. Xếp loại và xử trí nào sau đây là phù hợp?**

A. Ho hoặc cảm lạnh, xử trí tại nhà.

B. Viêm phổi, điều trị tại nhà.

C. Bệnh rất nặng điều trị tại bệnh viện.

D. Viêm phổi nặng điều trị tại bệnh viện.

Câu 29 **Theo các kết quả nghiên cứu, trong 1 năm (trung bình) trẻ em có thể bị nhiễm khuẩn hô hấp bao nhiêu lần?**

A. 1-2 lần

B. 3-5 lần

C. 6-7 lần

D. 8-10 lân

Muốn tự tạo bài trắc nghiệm như thế này?

Quét QR hoặc truy cập: **baitracnghiem.app/tao-bai-trac-nghiem**

Luyện thêm cùng khóa học:

IELTS BREAKER: 89 bài từ vựng IELTS Speaking, học thử miễn phí, trọn bộ 199.000đ — diemdanh.app/khoa-hoc/ielts-breaker

Luyện nghe cơ bản (Basic level): 103 bài luyện nghe, học thử miễn phí, trọn bộ 99.000đ — diemdanh.app/khoa-hoc/luyen-nghe-basic-level-59

diemdanh.app